

**Xy lanh tròn**  
**DPRA-N-2"-5-NGP4-N**  
Số bộ phận: 8217883

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                              | Giá trị                                                       |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Hành trình                            | 5 in                                                          |
| Ø pít tông                            | 2"                                                            |
| Ren thanh pít tông                    | 1/2-20 UNF-2A                                                 |
| Đệm                                   | không có đệm                                                  |
| Vị trí lắp đặt                        | bất kì                                                        |
| Đầu thanh piston                      | Ren ngoài                                                     |
| Cấu trúc xây dựng                     | Pít tông<br>Cần piston<br>Thân vỏ xy lanh                     |
| Phát hiện vị trí                      | không có                                                      |
| Bảo vệ chống xoay/dẫn hướng           | ty pít tông tròn                                              |
| Áp suất vận hành                      | 9.99 psi...150 psi                                            |
| Nguyên tắc vận hành                   | tác động kép                                                  |
| Môi chất vận hành                     | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]                          |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Lớp chống ăn mòn KBK                  | 1 - ứng suất ăn mòn thấp                                      |
| Tuân thủ LABS                         | VDMA24364 Vùng III                                            |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh        | -40 °F...300 °F                                               |
| trọng lượng sản phẩm                  | 2.04 Lb                                                       |
| Cổng nối khí nén                      | 1/4 NPT                                                       |
| Ghi chú vật liệu                      | Tuân thủ RoHS                                                 |
| Vật liệu của phốt                     | NBR                                                           |
| Vật liệu thanh piston                 | thép không gỉ hợp kim cao                                     |
| Vật liệu vỏ xy lanh                   | thép hợp kim không gỉ                                         |